

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

TRẦN VĂN VŨNG

CÁC TỈNH, THÀNH ỦY Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG
SÔNG HỒNG LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN VĂN HÓA
GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
NGÀNH: XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC
Mã số: 9310202

HÀ NỘI - 2025

**Công trình được hoàn thành tại
Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. Lâm Quốc Tuấn



Phản biện 1: PGS.TS. Nguyễn Minh Tuấn

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Phản biện 2: PGS.TS. Trần Thị Hương

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Phản biện 3: PGS.TS. Nguyễn Đình Bắc

Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng

**Luận án được bảo vệ trước Hội đồng đánh giá luận án
cấp Học viện họp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

Vào hồi 14 giờ 00 ngày 11 tháng 7 năm 2025

**Có thể tìm hiểu luận án tại: Thư viện Quốc gia
và Thư viện Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh**

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Văn hóa là cội nguồn sức mạnh và là nền tảng tinh thần của dân tộc, vừa phản ánh truyền thống lịch sử - nhân văn lâu đời, vừa là động lực thúc đẩy phát triển bền vững trong bối cảnh hiện đại. Trong suốt tiến trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn khẳng định vai trò đặc biệt của văn hóa trong chiến lược phát triển đất nước. Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI đã xác định rõ: “Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) và hội nhập quốc tế”. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng cũng nhấn mạnh quan điểm nhất quán: “Phát triển toàn diện con người Việt Nam, xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc”.

Trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng, văn hóa ngày càng trở thành lĩnh vực then chốt, chi phối mạnh mẽ quá trình phát triển bền vững quốc gia. Tuy nhiên, để văn hóa thực sự phát huy vai trò là động lực nội sinh, yếu tố quyết định chính là năng lực lãnh đạo của Đảng, mà trực tiếp là cấp ủy đảng ở mỗi địa phương. Vai trò của cấp ủy đảng không chỉ dừng lại ở việc ban hành chủ trương, nghị quyết, mà còn thể hiện ở tầm nhìn chiến lược, khả năng cụ thể hóa định hướng phát triển văn hóa của Trung ương thành các chương trình hành động thiết thực, phù hợp với đặc điểm từng địa phương. Cấp ủy các cấp giữ vai trò hạt nhân chính trị trong việc định hướng, dẫn dắt hệ thống chính trị (HTCT) và toàn xã hội tham gia vào sự nghiệp xây dựng, phát triển văn hóa, đồng thời tạo lập môi trường thuận lợi để các giá trị văn hóa truyền thống và hiện đại cùng phát triển hài hòa.

Với vị thế là vùng đất “địa linh nhân kiệt”, trung tâm văn hóa - chính trị - giáo dục của cả nước, vùng đồng bằng sông Hồng (ĐBSH) có hệ giá trị văn hóa đặc sắc, di sản dồi dào và đội ngũ trí thức đông đảo. Đây chính là khu vực hội tụ đầy đủ các điều kiện thuận lợi để phát triển văn hóa trở thành động lực cho quá trình phát triển toàn diện. Song đồng thời, đây cũng là địa bàn chịu tác động mạnh mẽ của đô thị hóa nhanh, phân hóa xã hội sâu sắc, cùng với sự xâm nhập mạnh mẽ của các dòng chảy văn hóa toàn cầu, đặt ra những thách thức lớn đối với việc gìn giữ bản sắc, nâng cao đời sống tinh thần và hình thành hệ giá trị con người mới.

Thực tiễn lãnh đạo phát triển văn hóa tại các tỉnh, thành ủy vùng ĐBSH thời gian qua đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Các tỉnh, thành ủy đã thể

hiện sự chủ động trong việc cụ thể hóa chủ trương của Trung ương thông qua các nghị quyết chuyên đề, chương trình hành động và kế hoạch toàn khóa. Nội dung lãnh đạo đã bao quát nhiều lĩnh vực từ xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, bảo tồn di sản, phát triển công nghiệp văn hóa đến giáo dục con người và hợp tác quốc tế. Về phương thức lãnh đạo (PTLD), cấp ủy các tỉnh, thành đã đổi mới cách thức tổ chức thực hiện, tăng cường kiểm tra, giám sát, phát huy vai trò của hệ thống chính trị (HTCT) và xã hội hóa trong bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa. Đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa ở cơ sở từng bước được củng cố, kiện toàn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong điều kiện mới. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, công tác lãnh đạo phát triển văn hóa của các tỉnh, thành ủy vùng ĐBSH vẫn còn không ít tồn tại, hạn chế: sự lãnh đạo của các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH đối với phát triển văn hóa có lúc, có việc chưa được phát huy đầy đủ, nội dung và PTLD còn chậm được đổi mới; nhận thức của một bộ phận cán bộ, đảng viên về vị trí, vai trò của phát triển văn hóa còn hời hợt, chưa sâu sắc; đội ngũ cán bộ chuyên trách về công tác văn hóa ở một số nơi còn yếu và thiếu; chưa thường xuyên thực hiện công tác sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo phát triển văn hóa.

Đặc biệt, trong bối cảnh Đảng, Nhà nước đang quyết liệt thực hiện chủ trương sáp nhập, tinh gọn bộ máy, tổ chức chính quyền địa phương theo mô hình hai cấp (tỉnh và xã), dừng hoạt động của HTCT cấp huyện, thì yêu cầu đặt ra đối với các tỉnh, thành ủy trong vùng là phải nâng cao hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo văn hóa theo hướng trực tiếp, linh hoạt, phân quyền mạnh mẽ và sát với cơ sở. Việc tinh gọn tổ chức không chỉ là thay đổi về cơ học bộ máy mà còn đòi hỏi đổi mới toàn diện về PTLD, tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát và huy động nguồn lực xã hội. Trong điều kiện toàn cầu hóa và cạnh tranh giá trị ngày càng gay gắt, văn hóa không chỉ là nền tảng mà còn là mặt trận quan trọng để giữ gìn bản sắc, khơi dậy nội lực và nâng cao vị thế quốc gia. Những biến động này đòi hỏi các tỉnh, thành ủy vùng ĐBSH phải có những cách tiếp cận mới, tư duy mới và giải pháp mang tính chiến lược để bảo đảm vai trò dẫn dắt của Đảng trong sự nghiệp phát triển văn hóa. Do đó, nghiên cứu một cách cơ bản, hệ thống tìm giải pháp khả thi nhằm phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH đối với phát triển văn hóa trong những năm tới thực sự là vấn đề rất cấp thiết.

Để góp phần giải quyết những vấn đề cấp thiết nêu trên, nghiên cứu sinh chọn đề tài “Các tỉnh, thành ủy ở vùng đồng bằng sông Hồng lãnh đạo phát

triển văn hóa giai đoạn hiện nay” làm luận án tiến sĩ ngành Xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước.

2. Mục đích và nhiệm vụ của luận án

2.1. Mục đích của luận án

Trên cơ sở nghiên cứu làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo phát triển văn hóa giai đoạn hiện nay, luận án đề xuất những giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH đối với phát triển văn hóa đến năm 2035.

2.2. Nhiệm vụ của luận án

Một là, tổng quan các công trình khoa học trong và ngoài nước có liên quan đến đề tài luận án, chỉ ra những kết quả đã đạt được, những nội dung luận án cần tiếp tục nghiên cứu.

Hai là, luận giải làm rõ những vấn đề về lý luận và thực tiễn về các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo phát triển văn hóa giai đoạn hiện nay.

Ba là, khảo sát, đánh giá thực trạng các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo phát triển văn hóa giai đoạn từ năm 2014 đến nay; chỉ ra ưu, khuyết điểm, nguyên nhân, kinh nghiệm.

Bốn là, đề xuất phương hướng và những giải pháp chủ yếu tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH đối với phát triển văn hóa đến năm 2035.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận án nghiên cứu sự lãnh đạo của các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH đối với phát triển văn hóa giai đoạn hiện nay.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

Luận án tập trung nghiên cứu thực trạng 11 tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo phát triển văn hóa từ năm 2014, khi Ban Chấp hành Trung ương khóa XI ban hành Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước, đến năm 2024, trước thời điểm thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính cấp tỉnh. Phương hướng và những giải pháp luận án đề xuất có giá trị đến năm 2035.

4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu của luận án

4.1. Cơ sở lý luận

Cơ sở lý luận của luận án là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và các quan điểm của Đảng ta về văn hóa; xây dựng và phát triển văn hóa; Đảng lãnh đạo các lĩnh vực đời sống xã hội.

4.2. Cơ sở thực tiễn

Cơ sở thực tiễn của luận án là thực trạng các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo phát triển văn hóa từ năm 2014 đến năm 2024.

4.3. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và các phương pháp như: kết hợp phân tích và tổng hợp; lịch sử và logic; khảo sát, tổng kết thực tiễn; thống kê; điều tra xã hội học...

5. Những đóng góp mới về mặt khoa học của luận án

Một là, xác lập khái niệm: “Các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo phát triển văn hóa”; xác lập và phân tích các nội dung, phương thức các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo phát triển văn hóa.

Hai là, khái quát 05 kinh nghiệm được đúc rút từ thực trạng lãnh đạo phát triển văn hóa của các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH từ năm 2014 đến nay.

Ba là, đề xuất phương hướng, giải pháp tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH đối với phát triển văn hóa đến năm 2035, trong đó tập trung vào hai giải pháp mang tính đột phá là: Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội (CT-XH), đảng viên và nhân dân ở ĐBSH về vị trí, vai trò của phát triển văn hóa và sự lãnh đạo của tỉnh, thành ủy đối với sự nghiệp phát triển văn hóa giai đoạn hiện nay; nâng cao năng lực xây dựng, lãnh đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết về phát triển văn hóa của các tỉnh, thành ủy ở ĐBSH.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

6.1. Ý nghĩa lý luận

Kết quả nghiên cứu của luận án góp phần làm sâu sắc hơn những vấn đề lý luận về phát triển văn hóa; sự lãnh đạo của các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH đối với phát triển văn hóa trong giai đoạn hiện nay.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Kết quả nghiên cứu của luận án cung cấp luận cứ khoa học cho các cấp ủy Đảng nghiên cứu xác định chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo phát triển văn hóa trong thời gian tới.

Kết quả nghiên cứu của luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo, phục vụ nghiên cứu, giảng dạy, học tập ở các trường chính trị tỉnh, thành phố trong cả nước.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục công trình đã công bố của tác giả liên quan đến luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án gồm 4 chương, 9 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CỦA TÁC GIẢ NƯỚC NGOÀI

Luận án đã tổng quan các nhóm công trình nghiên cứu của tác giả nước ngoài có liên quan: nhóm các công trình nghiên cứu về sự lãnh đạo của Đảng; nhóm các công trình nghiên cứu về văn hóa và phát triển văn hóa. Các nhóm công trình nghiên cứu dưới dạng đề tài khoa học, sách chuyên khảo, tham khảo, luận án tiến sĩ, bài báo khoa học liên quan đến đề tài luận án đã gợi mở nhiều vấn đề cho việc nghiên cứu về sự lãnh đạo của các tỉnh, thành ủy vùng ĐBSH đối với phát triển văn hóa hiện nay.

1.2. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU Ở TRONG NƯỚC

Luận án đã tổng quan các nhóm công trình nghiên cứu ở trong nước có liên quan: nhóm các công trình nghiên cứu về sự lãnh đạo của Đảng đối với phát triển văn hóa; nhóm các công trình nghiên cứu về văn hóa và phát triển văn hóa. Các nhóm công trình nghiên cứu dưới dạng đề tài khoa học, sách chuyên khảo, tham khảo, luận án tiến sĩ, bài báo khoa học liên quan đến đề tài luận án đã gợi mở nhiều vấn đề cho việc nghiên cứu về sự lãnh đạo của các tỉnh, thành ủy vùng ĐBSH đối với phát triển văn hóa hiện nay.

1.3. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CỦA CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CÓ LIÊN QUAN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN TẬP TRUNG GIẢI QUYẾT

1.3.1. Khái quát kết quả nghiên cứu của các công trình khoa học có liên quan đến đề tài luận án

Một là, một số công trình đã tiếp cận vấn đề phát triển văn hóa ở nhiều cấp độ, phản ánh tương đối toàn diện quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và Đảng ta về nguồn gốc, bản chất, vai trò của văn hóa; khẳng định văn hóa là mục tiêu, là động lực phát triển kinh tế - xã hội. Đồng thời, đề xuất những phương pháp tiếp cận nghiên cứu thiết thực, góp phần làm rõ vai trò của văn hóa trong chiến lược phát triển đất nước.

Hai là, một số công trình làm sáng tỏ quá trình xây dựng và phát huy giá trị văn hóa Việt Nam, nhấn mạnh sự kết hợp giữa gìn giữ truyền thống

với sáng tạo cái mới, giữa bảo tồn giá trị cốt lõi với tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại nhằm tạo động lực phát triển.

Ba là, một số công trình đã phản ánh thực trạng văn hóa Việt Nam sau gần 40 năm đổi mới, chỉ ra thành tựu và hạn chế trong xây dựng, phát triển văn hóa; phân tích các vấn đề như thiết chế văn hóa, giao lưu văn hóa, tác động của nguồn lực văn hóa đến xã hội, vai trò của doanh nghiệp trong gắn kết phát triển kinh tế với văn hóa; đồng thời nhận diện những bất cập trong nghiên cứu lý luận văn hóa hiện nay.

Bốn là, một số công trình khoa học bước đầu có những nghiên cứu dự báo xu hướng vận động của văn hóa Việt Nam trong giai đoạn mới, trên cơ sở nhìn lại quá trình thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII, từ đó đề xuất định hướng phát triển văn hóa phù hợp với yêu cầu mới.

Năm là, một số công trình đã nghiên cứu về sự lãnh đạo của Đảng đối với văn hóa, đưa ra đề xuất việc bổ sung và hoàn thiện những quan điểm chỉ đạo của Đảng về văn hóa, các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể và một số giải pháp chủ yếu trong lãnh đạo xây dựng, phát triển văn hóa Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế...

Tuy nhiên, đến nay, chưa có công trình nào nghiên cứu một cách cơ bản, hệ thống các tỉnh, thành ủy vùng ĐBSH lãnh đạo phát triển văn hóa.

1.3.2. Những vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu làm sáng tỏ

Một là, làm rõ khái niệm, nội dung và vai trò của phát triển văn hóa ở các tỉnh, thành ở vùng ĐBSH; phân tích, làm rõ khái niệm, nội dung, PTLĐ, vai trò của tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo phát triển văn hóa. *Hai là*, trên cơ sở lý luận về nội dung và PTLĐ của của các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH đối với phát triển văn hóa, luận án tiến hành khảo sát, đánh giá thực trạng các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo phát triển văn hóa trong những năm qua, tìm ra đâu là nguyên nhân của ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm trong quá trình lãnh đạo. Khái quát những kinh nghiệm lãnh đạo của các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH đối với phát triển văn hóa. *Ba là*, luận án phải đưa ra những dự báo khó khăn và thuận lợi có ảnh hưởng đến sự lãnh đạo của tỉnh, thành ủy; đề xuất các giải pháp chủ yếu có tính khả thi nhằm tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH đối với phát triển văn hóa.

Chương 2

CÁC TỈNH, THÀNH ỦY Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN VĂN HÓA - NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

2.1. KHÁI QUÁT VỀ CÁC TỈNH, THÀNH VÀ CÁC TỈNH, THÀNH ỦY Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

2.1.1. Khái quát về các tỉnh, thành ở vùng đồng bằng sông Hồng

2.1.1.1. Đặc điểm tự nhiên

Theo Quyết định số 368/QĐ-TTg ngày 04/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt quy hoạch vùng đồng bằng sông Hồng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 thì vùng ĐBSH bao gồm 09 tỉnh và 02 thành phố trực thuộc Trung ương: 09 tỉnh: Hải Dương, Bắc Ninh, Vĩnh Phúc, Hưng Yên, Thái Bình, Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình và Quảng Ninh; 02 thành phố: thành phố Hà Nội, thành phố Hải Phòng. Phía Bắc, Đông Bắc và phía Tây, Tây Nam giáp vùng trung du và miền núi phía Bắc; phía Nam giáp vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung; phía Đông giáp Vịnh Bắc Bộ. ĐBSH là cửa ngõ ở phía biển Đông với thế giới và là một trong những cầu nối trực tiếp giữa hai khu vực phát triển năng động là khu vực Đông Nam Á và Đông Bắc Á. Thực hiện Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, hiện nay, khu vực ĐBSH còn 5 tỉnh, thành phố là thành phố Hà Nội, thành phố Hải Phòng, tỉnh Quảng Ninh, Bắc Ninh, Hưng Yên, Ninh Bình.

ĐBSH là vùng đồng bằng châu thổ rộng lớn, được bồi tụ bởi hệ thống sông Hồng và sông Thái Bình, đất đai màu mỡ, bằng phẳng, thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp, nhất là trồng lúa nước. Khí hậu nhiệt đới gió mùa, có bốn mùa rõ rệt, nguồn nước dồi dào, mạng lưới sông ngòi dày đặc. Tuy nhiên, vùng cũng thường xuyên chịu ảnh hưởng của bão, lũ và tình trạng ngập úng cục bộ. Đây là vùng có vị trí địa lý thuận lợi, tiếp giáp biển, gần các trung tâm kinh tế lớn, là đầu mối giao thương quan trọng của cả nước.

2.1.1.2. Đặc điểm kinh tế - xã hội

ĐBSH là vùng kinh tế phát triển năng động, có trình độ công nghiệp hóa, đô thị hóa cao, là trung tâm chính trị, hành chính, kinh tế, văn hóa - xã hội của cả nước, với Thủ đô Hà Nội là hạt nhân. Kinh tế đa dạng, phát triển mạnh công nghiệp, dịch vụ, bên cạnh thế mạnh truyền thống về nông nghiệp. Dân số đông, mật độ dân số cao, nguồn nhân lực dồi dào, trình độ học vấn và

tay nghề thuộc loại cao nhất cả nước. Hệ thống kết cấu hạ tầng tương đối đồng bộ; đời sống văn hóa - xã hội phong phú, mang đậm bản sắc vùng châu thổ sông Hồng.

2.1.2. Các tỉnh, thành ủy ở vùng đồng bằng sông Hồng - Chức năng, nhiệm vụ, vai trò và đặc điểm

2.1.2.1. Chức năng, nhiệm vụ

Tỉnh, thành ủy là gọi tắt của ban chấp hành đảng bộ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

*** Chức năng**

Theo Quy định số 305-QĐ/TW ngày 13/6/2025 về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương, tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH có chức năng là lãnh đạo và đề xuất, kiến nghị Bộ Chính trị, Ban Bí thư những vấn đề có liên quan đến sự lãnh đạo của Trung ương đối với địa phương.

*** Nhiệm vụ**

Luận án khái quát 08 nhiệm vụ của tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH theo Quy định số 305-QĐ/TW ngày 13/6/2025 nêu trên.

2.1.2.2. Vai trò của các tỉnh, thành ủy ở vùng đồng bằng sông Hồng

Một là, các tỉnh, thành ủy vùng ĐBSH giữ vai trò trung tâm trong việc xác lập định hướng chiến lược và lãnh đạo tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh tại địa phương

Hai là, các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH giữ vai trò trung tâm trong công tác xây dựng Đảng và HTCT trong vùng

Ba là, tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH có vai trò quan trọng trong việc đóng góp thực tiễn, phản biện chính sách và hoàn thiện chủ trương, đường lối của Trung ương

2.1.2.3. Đặc điểm của các tỉnh, thành ủy ở vùng đồng bằng sông Hồng

Một là, các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH hoạt động trong môi trường văn hóa mang đậm dấu ấn của nền văn minh nông nghiệp lúa nước, có sự giao thoa sâu sắc giữa truyền thống và hiện đại.

Hai là, tổ chức bộ máy của các tỉnh, thành ủy vùng ĐBSH từng bước được củng cố, kiện toàn theo đúng quy định, hướng dẫn của Trung ương, góp phần nâng cao chất lượng lãnh đạo toàn diện tại địa phương.

Ba là, chất lượng đội ngũ tỉnh, thành ủy viên của các tỉnh, thành phố vùng ĐBSH ngày càng được nâng lên, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo trong điều kiện đổi mới và hội nhập

Bốn là, các tỉnh, thành ủy vùng ĐBSH đang phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức trong lãnh đạo phát triển bền vững địa phương

Năm là, các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo trong điều kiện đô thị hóa nhanh, trình độ dân trí cao, yêu cầu đổi mới PTLĐ ngày càng cao

2.2. CÁC TỈNH, THÀNH ỦY Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN VĂN HÓA - KHÁI NIỆM, NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC VÀ VAI TRÒ

2.2.1. Phát triển văn hóa ở các tỉnh, thành ở vùng đồng bằng sông Hồng - Khái niệm, nội dung, vai trò

2.2.1.1. Khái niệm

Phát triển văn hóa ở các tỉnh, thành phố vùng ĐBSH là quá trình nâng cao toàn diện năng lực sáng tạo, bảo tồn, truyền bá và thụ hưởng các giá trị văn hóa của con người và cộng đồng trong vùng; thông qua việc kế thừa có chọn lọc các giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc, đồng thời sáng tạo và lan tỏa các giá trị văn hóa mới theo hướng chân - thiện - mỹ nhằm hoàn thiện nhân cách con người vùng ĐBSH, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nâng cao chất lượng đời sống tinh thần xã hội, củng cố bản sắc văn hóa vùng, và thúc đẩy phát triển bền vững trên các mặt kinh tế, chính trị, xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương và quốc gia.

2.2.1.2. Nội dung

Một là, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh

Hai là, xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế

Ba là, bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa

Bốn là, phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện thị trường văn hóa

Năm là, tăng cường mở rộng hợp tác về văn hóa trong nước và quốc tế

2.2.1.3. Vai trò

Một là, phát triển văn hóa tạo nền tảng và động lực cho phát triển kinh tế trong vùng

Hai là, phát triển văn hóa góp phần củng cố nền tảng CT-XH của các tỉnh, thành phố trong vùng

Ba là, phát triển văn hóa đóng vai trò quan trọng trong củng cố quốc phòng - an ninh của các tỉnh, thành phố trong vùng

2.2.2. Các tỉnh, thành ủy ở vùng đồng bằng sông Hồng lãnh đạo phát triển văn hóa - Khái niệm, nội dung, phương thức, vai trò

2.2.2.1. Khái niệm

Các tỉnh, thành ủy ở vùng đồng bằng sông Hồng lãnh đạo phát triển văn hóa là toàn bộ hoạt động của tỉnh, thành ủy, ban thường vụ tỉnh, thành ủy với sự tham gia của các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong hệ thống chính trị, tổ chức có liên quan và nhân dân địa phương trong xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định, kết luận của tỉnh, thành ủy, ban thường vụ tỉnh, thành ủy về phát triển văn hóa; lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định, kết luận đó để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong việc hoàn thành mục tiêu phát triển văn hóa tại địa phương.

* *Chủ thể lãnh đạo:* là các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH mà thường xuyên trực tiếp là BTV các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH.

* *Lực lượng tham gia:* các cấp ủy, tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên của đảng bộ tỉnh, thành phố; các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh, thành ủy; các tổ chức trong HTCT, các tổ chức, cá nhân có liên quan, quan tâm và nhân dân ở các tỉnh, thành phố và trong vùng, nhất là chính quyền tỉnh, thành phố và các tổ chức liên quan trực tiếp đến văn hóa. Mỗi chủ thể có những vị trí, vai trò khác nhau trong một giai đoạn thực hiện công tác phát triển văn hóa.

* *Mục đích:* nhằm hiện thực hóa các mục tiêu, chỉ tiêu về phát triển văn hóa được xác định trong nghị quyết nhiệm kỳ đại hội cũng như các nghị quyết chuyên đề về phát triển văn hóa của các tỉnh, thành phố, qua đó góp phần phát triển văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh của các tỉnh, thành phố trong giai đoạn hiện tại và tương lai.

2.2.2.2. Nội dung lãnh đạo

Một là, các tỉnh, thành ủy lãnh đạo xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp lớn để phát triển văn hóa

Hai là, lãnh đạo chính quyền tỉnh, thành phố ở vùng ĐBSH cụ thể hóa, thể chế hóa các nghị quyết, quyết định của tỉnh, thành ủy thành các nghị

quyết, chương trình, kế hoạch, đề án công tác của chính quyền về phát triển văn hóa và tổ chức thực hiện

Ba là, các tỉnh, thành ủy lãnh đạo thực hiện các nội dung phát triển văn hóa

Bốn là, lãnh đạo cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh, thành ủy phát triển văn hóa trên địa bàn

Năm là, lãnh đạo việc phối hợp hoạt động giữa các cơ quan nhà nước với MTTQ, các đoàn thể nhân dân, các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội tham gia vào phát triển văn hóa

Sáu là, lãnh đạo sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương và nghị quyết của tỉnh, thành ủy về phát triển văn hóa

2.2.2.3. Phương thức lãnh đạo

Một là, lãnh đạo bằng các nghị quyết, định hướng lớn của tỉnh, thành ủy, BTV tỉnh, thành ủy về phát triển văn hóa

Hai là, các tỉnh, thành ủy vùng ĐBSH lãnh đạo phát triển văn hóa thông qua phát huy vai trò quản lý nhà nước của chính quyền tỉnh

Ba là, tỉnh, thành ủy lãnh đạo phát triển văn hóa bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động

Bốn là, tỉnh, thành ủy lãnh đạo phát triển văn hóa thông qua công tác tổ chức, cán bộ các cơ quan chính quyền tỉnh, thành phố và các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực văn hóa

Năm là, tỉnh, thành ủy lãnh đạo phát triển văn hóa thông qua các tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên, đồng thời phát huy hành động gương mẫu của đảng viên trong các cơ quan chính quyền và tổ chức hoạt động trong lĩnh vực văn hóa

Sáu là, lãnh đạo phát triển văn hóa thông qua việc phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH, các tổ chức, lực lượng có liên quan và nhân dân địa phương tham gia vào công tác phát triển văn hóa

Bảy là, các tỉnh, thành ủy ở ĐBSH lãnh đạo phát triển văn hóa bằng công tác kiểm tra, giám sát

2.2.2.4. Vai trò

Một là, các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo phát triển văn hóa là

yếu tố quyết định đảm bảo văn hóa phát triển theo đúng đường lối văn hóa của Đảng

Hai là, các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo phát triển văn hóa là yếu tố đảm bảo phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong phát triển văn hóa

Ba là, các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH lãnh đạo phát triển văn hóa có vai trò to lớn trong sự phát triển bền vững, bao trùm tại các địa phương

Bốn là, lãnh đạo phát triển văn hóa là một nội dung quan trọng trong toàn bộ công tác lãnh đạo của các tỉnh, thành ủy vùng ĐBSH, góp phần trực tiếp nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu và uy tín chính trị của cấp ủy địa phương.

Chương 3

CÁC TỈNH, THÀNH ỦY VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN VĂN HÓA - THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM

3.1. THỰC TRẠNG CÁC TỈNH, THÀNH ỦY VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

3.1.1. Ưu điểm

3.1.1.1. Về nội dung lãnh đạo

Một là, việc xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp lớn để phát triển văn hóa đã được các tỉnh, thành ủy vùng ĐBSH thực hiện khá chủ động, kịp thời, có nhiều tiến bộ đáng ghi nhận

Hai là, lãnh đạo chính quyền cấp tỉnh, thành phố ở vùng ĐBSH cụ thể hóa, thể chế hóa các nghị quyết, quyết định của tỉnh, thành ủy thành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, đề án công tác của chính quyền về phát triển văn hóa và tổ chức thực hiện ngày càng được chú trọng

Ba là, các tỉnh, thành ủy đã tập trung lãnh đạo thực hiện các nội dung phát triển văn hóa và đạt nhiều kết quả khá quan trọng

Bốn là, việc lãnh đạo cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh, thành ủy phát triển văn hóa trên địa bàn ngày càng được quan tâm

Năm là, các tỉnh, thành ủy đã lãnh đạo đạt kết quả việc phối hợp hoạt động giữa các cơ quan nhà nước với MTTQ, các đoàn thể nhân dân, các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội tham gia vào phát triển văn hóa

Sáu là, việc sơ kết, tổng kết công tác lãnh đạo, chỉ đạo phát triển văn hóa được coi trọng và lãnh đạo thực hiện đạt hiệu quả

3.1.1.2. Về phương thức lãnh đạo

Một là, các tỉnh, thành ủy ở ĐBSH đã thực hiện khá tốt sự lãnh đạo phát triển văn hóa bằng nghị quyết, quyết định, chủ trương, định hướng của tỉnh, thành ủy và BTV tỉnh, thành ủy về phát triển văn hóa

Hai là, việc lãnh đạo thông qua phát huy vai trò quản lý nhà nước của chính quyền tỉnh, thành phố để triển khai thực hiện phát triển văn hóa ngày càng đồng bộ và chất lượng hơn

Ba là, các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH đã đẩy mạnh lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về các nghị quyết của tỉnh, thành ủy về phát triển văn hóa, từ đó thuyết phục, vận động, định hướng họ tích cực tham gia thực hiện

Bốn là, các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH đã thực hiện khá tốt PTLĐ phát triển văn hóa thông qua công tác tổ chức, cán bộ các cơ quan chính quyền tỉnh, thành phố và các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực văn hóa

Năm là, các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH đã tăng cường thực hiện sự lãnh đạo phát triển văn hóa thông qua các tổ chức đảng, đội ngũ đảng viên và sự tiên phong, gương mẫu của đội ngũ đảng viên trong các cơ quan chính quyền và tổ chức hoạt động trong lĩnh vực văn hóa

Sáu là, các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH đã tăng cường thực hiện sự lãnh đạo phát triển văn hóa thông qua việc phát huy vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH, các tổ chức, lực lượng có liên quan và nhân dân địa phương tham gia vào công tác phát triển văn hóa và có nhiều chuyển biến đáng ghi nhận

Bảy là, các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH đã tăng cường lãnh đạo phát triển văn hóa bằng công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, đảng viên trong đảng bộ tỉnh, thành phố về thực hiện các nghị quyết của tỉnh, thành ủy về phát triển văn hóa

3.1.2. Hạn chế

3.1.2.1. Về nội dung lãnh đạo

Một là, việc lãnh đạo xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp lớn về phát triển văn hóa ở từng tỉnh, thành phố và của vùng vẫn còn một số điểm chưa có tính bao quát, chưa có sự bứt phá trong tư duy

Hai là, một số tỉnh ủy chậm trễ và có lúc có biểu hiện lúng túng trong lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền cụ thể hóa các nghị quyết, quyết định của tỉnh

ủy về phát triển văn hóa thành chương trình, kế hoạch hành động, chất lượng và kết quả thực hiện hạn chế

Ba là, việc lãnh đạo thực hiện các nội dung phát triển văn hóa vẫn còn một số hạn chế

Bốn là, lãnh đạo cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh, thành ủy phát triển văn hóa trên địa bàn đôi lúc còn chưa sâu sát

Năm là, các tỉnh, thành ủy lãnh đạo phối hợp hoạt động giữa các cơ quan chính quyền tỉnh, thành phố với MTTQ, các tổ chức CT-XH, các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội tham gia vào phát triển văn hóa có lúc chưa chặt chẽ, thường xuyên

Sáu là, công tác sơ kết, tổng kết công tác lãnh đạo, tổ chức thực hiện phát triển văn hóa của các tỉnh, thành ủy vùng ĐBSH vẫn còn những hạn chế nhất định

3.1.2.2. Về phương thức lãnh đạo

Một là, lãnh đạo bằng các nghị quyết của tỉnh, thành ủy, BTV tỉnh, thành ủy vùng ĐBSH về phát triển văn hóa tuy có nhiều nghị quyết, đề án được ban hành nhưng vẫn còn thiếu sự đột phá

Hai là, việc lãnh đạo thông qua phát huy vai trò quản lý nhà nước của chính quyền tỉnh, thành phố để triển khai thực hiện phát triển văn hóa của một số tỉnh, thành ủy vẫn còn hạn chế nhất định

Ba là, lãnh đạo bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động trong phát triển văn hóa đôi lúc chưa thật sự được coi trọng

Bốn là, lãnh đạo bằng công tác tổ chức, cán bộ các cơ quan chính quyền tỉnh, thành phố và các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực văn hóa vẫn còn hạn chế trong tham mưu, phối hợp và tổ chức thực hiện

Năm là, chưa phát huy tốt vai trò lãnh đạo của một số tổ chức đảng trong một số cơ quan chính quyền và tổ chức hoạt động trong lĩnh vực văn hóa; một số đảng viên chưa thể hiện rõ vai trò tiên phong, gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa

Sáu là, chưa phát huy mạnh mẽ, thường xuyên vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH, các tổ chức, lực lượng có liên quan và nhân dân địa phương tham gia vào công tác phát triển văn hóa

Bảy là, công tác kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, đảng viên trong đảng bộ tỉnh, thành phố về thực hiện các nghị quyết của tỉnh, thành ủy về

phát triển văn hóa tuy đạt được một số kết quả quan trọng, song vẫn là khâu yếu cần tiếp tục được tăng cường và đổi mới

3.2. NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM

3.2.1. Nguyên nhân

3.2.1.1. Nguyên nhân của ưu điểm

Một là, các nghị quyết của Đảng, các văn bản của Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa được ban hành, hướng dẫn thực hiện kịp thời

Hai là, các tỉnh, thành uỷ, các cấp uỷ trực thuộc, đội ngũ cán bộ, đảng viên tích cực, chủ động, sáng tạo trong thực hiện các nghị quyết của tỉnh, thành uỷ về phát triển văn hóa

Ba là, những năm qua, các tỉnh, thành phố vùng ĐBSH đã đạt được sự ổn định và tăng trưởng nhanh, phát triển tương đối toàn diện về KT-XH, quốc phòng - an ninh; từ đó tạo điều kiện thuận lợi để các địa phương quan tâm bố trí nguồn lực ngày càng cao cho phát triển văn hóa

Bốn là, nhận thức của cấp uỷ, chính quyền, cán bộ chủ chốt, đảng viên, đặc biệt là của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của văn hóa đối với phát triển KT-XH, quốc phòng - an ninh đã có sự chuyển biến rõ rệt

Năm là, sự đòi hỏi cấp thiết từ thực tiễn và yêu cầu xây dựng môi trường xã hội ổn định, lành mạnh, hài hòa giữa truyền thống và hiện đại đã trở thành động lực thúc đẩy các tỉnh, thành uỷ vươn lên lãnh đạo phát triển văn hóa đạt hiệu quả cao hơn

3.2.1.2. Nguyên nhân của hạn chế

Một là, một số cấp uỷ, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, người đứng đầu chưa nhận thức đầy đủ vai trò của văn hóa trong điều kiện hiện nay và sự cần thiết phải tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh, thành uỷ đối với sự nghiệp phát triển văn hóa

Hai là, tổ chức bộ máy, chất lượng hoạt động của một số cơ quan tham mưu, giúp việc cho tỉnh, thành uỷ và chính quyền địa phương trong lĩnh vực văn hóa chưa đáp ứng yêu cầu lãnh đạo phát triển văn hóa trong tình hình mới

Ba là, việc thực hiện trách nhiệm nêu gương về đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử của một bộ phận cán bộ, đảng viên còn mang tính hình thức,

chưa thực sự đi vào chiều sâu, chưa tạo được sự chuyển biến rõ nét trong đời sống văn hóa và trong nhận thức của quần chúng nhân dân

Bốn là, một số cơ chế, chính sách của Nhà nước về xây dựng và phát triển văn hóa còn thiếu và bộc lộ nhiều bất cập; đặc biệt là các chính sách nhằm gắn kết chặt chẽ giữa phát triển văn hóa với phát triển kinh tế, thể thao và du lịch còn hạn chế, thiếu chiều sâu

Năm là, một số cấp ủy chưa nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vai trò của MTTQ, các tổ chức CT-XH và các tổ chức xã hội trong công tác phát triển văn hóa, nên chưa chú trọng đề ra các giải pháp phát huy hiệu quả vai trò của các lực lượng này trong quá trình thực hiện các nghị quyết của tỉnh, thành ủy về văn hóa

Sáu là, trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ trong lĩnh vực văn hóa còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công tác xây dựng và phát triển văn hóa trong thời kỳ mới

3.2.2. Kinh nghiệm

Một là, xây dựng sự đoàn kết, thống nhất trong tập thể tỉnh, thành ủy, BTV tỉnh, thành ủy; phát huy trí tuệ tập thể gắn với đề cao trách nhiệm cá nhân, đặc biệt là từng tỉnh ủy viên, thành ủy viên

Hai là, coi trọng việc củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác văn hóa, bảo đảm lực lượng nòng cốt trong tham mưu và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển văn hóa

Ba là, tập trung lãnh đạo giải quyết hài hòa, hiệu quả mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế bền vững và phát triển văn hóa, coi đây là hai mặt không thể tách rời trong chiến lược phát triển toàn diện của địa phương

Bốn là, phát huy vai trò của cấp ủy trong lãnh đạo các phong trào văn hóa quần chúng, phát huy sức mạnh nhân dân trong giữ gìn và lan tỏa giá trị văn hóa vùng ĐBSH

Năm là, tăng cường sự liên kết, phối hợp chặt chẽ giữa các tỉnh, thành ủy trong vùng và trên phạm vi cả nước có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong công tác lãnh đạo phát triển văn hóa gắn với yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập

Chương 4

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CÁC TỈNH, THÀNH ỦY Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG ĐỐI VỚI PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐẾN NĂM 2035

4.1. DỰ BÁO NHỮNG NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG VÀ PHƯƠNG HƯỚNG TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CÁC TỈNH, THÀNH ỦY Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG ĐỐI VỚI PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐẾN NĂM 2035

4.1.1. Dự báo những nhân tố tác động đến sự lãnh đạo của các tỉnh, thành ủy ở vùng đồng bằng sông Hồng đối với phát triển văn hóa đến năm 2035

4.1.1.1. *Những yếu tố thuận lợi*

Một là, hệ thống quan điểm của Đảng về xây dựng và phát triển văn hoá ngày càng toàn diện và sâu sắc hơn

Hai là, quá trình hội nhập quốc tế là cơ hội cho văn hóa Việt Nam giao lưu, tiếp biến, khẳng định giá trị và phát triển

Ba là, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (cách mạng công nghiệp 4.0) và quá trình toàn cầu hóa mở đường cho văn hóa vùng ĐBSH phát triển mạnh mẽ

Bốn là, việc sáp nhập một số đơn vị hành chính cấp tỉnh và thực hiện mô hình chính quyền hai cấp (tỉnh và xã) sẽ tạo thuận lợi cho công tác lãnh đạo phát triển văn hóa của các tỉnh, thành ủy vùng ĐBSH

4.1.1.2. *Những yếu tố khó khăn*

Một là, tình hình thế giới diễn biến phức tạp, khó lường, sự phát triển mạnh mẽ của khoa học, công nghệ và kinh tế tri thức, mức độ toàn cầu hóa gia tăng tạo thách thức trong việc giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc

Hai là, tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức và lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và trong xã hội đã và đang làm suy

giảm uy tín của Đảng, ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của văn hóa và xã hội

Ba là, mặt trái của nền kinh tế thị trường, môi trường văn hóa, đạo đức xã hội có mặt, có biểu hiện lệch lạc, xuống cấp tác động lớn đến tư tưởng, tình cảm của các tầng lớp nhân dân

Bốn là, âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực văn hóa, tư tưởng vẫn sẽ là thách thức lớn đối với vai trò lãnh đạo phát triển văn hóa của các tỉnh, thành ủy vùng ĐBSH

Năm là, bên cạnh những kỳ vọng tích cực, việc sáp nhập một số đơn vị hành chính cấp tỉnh, thực hiện mô hình chính quyền hai cấp (tỉnh và xã) cũng đặt ra không ít thách thức đối với công tác lãnh đạo phát triển văn hóa của các tỉnh, thành ủy vùng ĐBSH.

4.1.2. Phương hướng tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh, thành ủy ở vùng đồng bằng sông Hồng đối với phát triển văn hóa đến năm 2035

Một là, tiếp tục nâng cao nhận thức và năng lực lãnh đạo của các tỉnh, thành ủy đối với lĩnh vực văn hóa để đáp ứng yêu cầu phát triển văn hóa, xây dựng con người Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Hai là, tiếp tục đổi mới PTLĐ của các tỉnh, thành ủy đối với văn hoá nhằm bảo đảm sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong xây dựng, phát triển văn hóa từ cấp tỉnh đến cơ sở

Ba là, chú trọng xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ phát triển văn hóa của tỉnh, thành phố vùng đồng bằng sông Hồng trong giai đoạn mới

Bốn là, nghiên cứu, xác định và triển khai xây dựng hệ giá trị văn hóa và chuẩn mực đặc thù con người trên địa bàn của mỗi tỉnh, thành phố gắn với giữ gìn, phát huy, phát triển hệ giá trị con người, gia đình Việt Nam truyền thống trong thời kỳ mới

4.2. GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA CÁC TỈNH, THÀNH ỦY Ở VÙNG ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG ĐỐI VỚI PHÁT TRIỂN VĂN HÓA ĐẾN NĂM 2035

4.2.1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội, đảng viên và nhân dân ở vùng đồng bằng sông Hồng về vị trí, vai trò của phát triển văn hóa và sự lãnh đạo của tỉnh, thành uỷ đối với sự nghiệp phát triển văn hóa giai đoạn hiện nay

Một là, tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp uỷ đảng, chính quyền, tổ chức CT-XH, cán bộ, đảng viên và nhân dân về vai trò đặc biệt quan trọng của văn hóa đối với sự phát triển bền vững của vùng ĐBSH, gắn với điều kiện cụ thể của các tỉnh, thành phố trong khu vực. *Hai là*, đổi mới và nâng cao chất lượng việc quán triệt các nghị quyết của Đảng, của tỉnh, thành uỷ về phát triển văn hóa trong toàn HTCT và nhân dân ở các tỉnh, thành phố. *Ba là*, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức và nâng cao chất lượng các hội nghị, hội thảo khoa học và việc triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu cấp tỉnh về phát triển văn hóa và sự lãnh đạo của cấp uỷ trong giai đoạn mới. *Bốn là*, nâng cao chất lượng hoạt động của các phương tiện truyền thông đại chúng trong tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò của văn hóa và sự lãnh đạo của Đảng đối với phát triển văn hóa.

4.2.2. Nâng cao năng lực xây dựng, lãnh đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết về phát triển văn hóa của các tỉnh, thành uỷ ở đồng bằng sông Hồng

4.2.2.1. Xác định đúng nội dung trọng tâm về phát triển văn hóa trong từng thời kỳ để tập trung lãnh đạo

Một là, nắm vững quan điểm, nhiệm vụ phát triển văn hóa thể hiện trong các văn kiện của Đảng, Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, cũng như các định hướng của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các hội nghị sơ kết, tổng kết về công tác văn hóa của Đảng và Nhà nước

Hai là, phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh, thành uỷ, các cơ quan chính quyền, nhất là ban tuyên giáo và dân vận, sở văn hóa, thể thao và du lịch, trung tâm văn hóa

nghệ thuật... trong tham mưu, đề xuất những nội dung trọng tâm phát triển văn hóa của địa phương trong từng thời kỳ

Ba là, các tỉnh, thành uỷ tổ chức thảo luận và quyết định các nội dung trọng tâm phát triển văn hóa phù hợp với từng giai đoạn, từng điều kiện cụ thể, để tập trung lãnh đạo thực hiện

Bốn là, trong điều kiện hiện nay, các tỉnh, thành uỷ ở vùng ĐBSH cần đặc biệt tập trung vào những nội dung trọng tâm như: xây dựng con người văn hóa mới; bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống gắn với đổi mới sáng tạo; phát triển công nghiệp văn hóa và nâng cao hiệu quả hoạt động của thiết chế văn hóa cơ sở.

4.2.2.2. Nâng cao năng lực xây dựng và lãnh đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết về phát triển văn hóa của các tỉnh, thành uỷ ở vùng đồng bằng sông Hồng

Một là, nâng cao trình độ mọi mặt, đặc biệt là tri thức về văn hóa của từng tỉnh, thành uỷ viên và cả tập thể tỉnh, thành uỷ

Hai là, nâng cao trình độ, năng lực tham gia xây dựng các nghị quyết, quyết định của tỉnh, thành uỷ về phát triển văn hóa của các tỉnh, thành uỷ viên

Ba là, đổi mới việc chuẩn bị dự thảo nghị quyết về phát triển văn hóa của tỉnh, thành uỷ

Bốn là, đổi mới, nâng cao chất lượng các hội nghị tỉnh, thành uỷ để thảo luận quyết định nội dung nghị quyết về phát triển văn hóa

Năm là, nâng cao năng lực lãnh đạo tổ chức thực hiện các nghị quyết về phát triển văn hóa của tỉnh, thành uỷ

4.2.3. Tăng cường lãnh đạo xây dựng các cấp chính quyền trong sạch, vững mạnh, phát huy mạnh mẽ vai trò, trách nhiệm của các cấp chính quyền trong phát triển văn hóa hiện nay

4.2.3.1. Xây dựng các cấp chính quyền trong sạch, vững mạnh làm nòng cốt trong thực hiện nghị quyết của các tỉnh, thành uỷ vùng đồng bằng sông Hồng về phát triển văn hóa

Một là, rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chính quyền địa phương phù hợp với yêu cầu phát triển văn hóa

Hai là, kiện toàn bộ máy chính quyền địa phương theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ hiệu quả công tác phát triển văn hóa

Ba là, nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND các cấp trong cụ thể hóa nghị quyết phát triển văn hóa

Bốn là, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức của chính quyền các cấp vùng ĐBSH

4.2.3.2. Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp chính quyền trong phát triển văn hóa vùng đồng bằng sông Hồng

Một là, cụ thể hóa các nghị quyết phát triển văn hóa thành chương trình hành động thiết thực, sát với thực tiễn từng địa phương

Hai là, huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho phát triển văn hóa

Ba là, đổi mới mạnh mẽ cơ chế, chính sách nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển văn hóa và sáng tạo

Bốn là, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa, tăng cường cải cách hành chính trong lĩnh vực này

Năm là, phát huy sức mạnh tổng hợp, tăng cường phối hợp liên ngành, liên địa phương để phát triển văn hóa vùng

4.2.4. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa ở các tỉnh, thành phố vùng đồng bằng sông Hồng về phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ

Một là, các tỉnh, thành ủy vùng ĐBSH cần chỉ đạo chặt chẽ việc cụ thể hóa tiêu chuẩn cán bộ chuyên trách làm công tác văn hóa gắn với vị trí việc làm

Hai là, chú trọng công tác tạo nguồn, quy hoạch và phát triển đội ngũ cán bộ văn hóa trong cả trước mắt và lâu dài

Ba là, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức và kỹ năng cho đội ngũ cán bộ văn hóa các cấp, đặc biệt là cấp cơ sở

Bốn là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá cán bộ văn hóa gắn với kết quả thực tiễn công tác và mức độ hài lòng của nhân dân

Năm là, quan tâm thực hiện tốt chính sách cán bộ, bảo đảm điều kiện vật chất, tinh thần để cán bộ văn hóa yên tâm công tác, cống hiến lâu dài

4.2.5. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và nhân dân tham gia phát triển văn hóa

Một là, đổi mới nhận thức về vai trò chủ động của MTTQ, các tổ chức CT-XH và nhân dân trong tham gia xây dựng, phản biện, giám sát lĩnh vực văn hóa

Hai là, sắp xếp tổ chức bộ máy các tổ chức CT-XH tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, gần dân, sát cơ sở

Ba là, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác Mặt trận và đoàn thể, nhất là về trình độ văn hóa, xã hội, kỹ năng vận động quần chúng

Bốn là, tạo điều kiện thuận lợi để MTTQ, các tổ chức CT-XH và nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội trong lĩnh vực văn hóa

Năm là, xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa MTTQ, các tổ chức CT-XH với các cơ quan tham mưu, giúp việc tỉnh, thành ủy, ban chỉ đạo phát triển văn hóa và các cơ quan chuyên môn về văn hóa

4.2.6. Tăng cường sự phối hợp giữa các tỉnh, thành ủy vùng đồng bằng sông Hồng trong lãnh đạo phát triển văn hóa; Mở rộng giao lưu, hợp tác quốc tế để phát triển văn hóa trong vùng

Một là, các tỉnh, thành ủy tăng cường phối hợp trong quy hoạch phát triển văn hóa vùng, xây dựng đồng bộ hạ tầng văn hóa và hệ thống thông tin - truyền thông hiện đại, lan tỏa

Hai là, lãnh đạo phát triển nguồn nhân lực văn hóa chất lượng cao và thúc đẩy hệ sinh thái sáng tạo văn hóa trên nền tảng khoa học - công nghệ

Ba là, thống nhất chỉ đạo huy động nguồn lực, hoàn thiện thể chế và tổ chức hiệu quả hoạt động xúc tiến văn hóa vùng

Bốn là, lãnh đạo mở rộng hợp tác quốc tế về văn hóa trên cả chiều rộng và chiều sâu, xây dựng hình ảnh văn hóa vùng ĐBSH vươn ra thế giới

4.2.7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thường xuyên sơ kết, tổng kết sự lãnh đạo của các tỉnh, thành ủy đối với phát triển văn hóa

4.2.7.1. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của tỉnh, thành ủy đối với các cấp ủy, cán bộ, đảng viên trong thực hiện nghị quyết, quyết định về phát triển văn hóa

Một là, nhận thức sâu sắc, đầy đủ vai trò, tác dụng của công tác kiểm tra, giám sát của tỉnh, thành ủy đối với các tổ chức đảng, đảng viên trong các cơ quan, đơn vị làm công tác văn hóa và nhiệm vụ lãnh đạo, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo quy định của Đảng

Hai là, đổi mới nội dung và phương pháp kiểm tra, giám sát

Ba là, lãnh đạo ủy ban kiểm tra tỉnh, thành ủy tổ chức kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm và giám sát thường xuyên cán bộ, đảng viên làm công tác văn hóa

Bốn là, xử lý nghiêm minh, kịp thời các trường hợp sai phạm.

4.2.7.2. Thường xuyên sơ kết, tổng kết sự lãnh đạo của các tỉnh, thành ủy đối với phát triển văn hóa

Một là, các tỉnh, thành ủy vùng ĐBSH cần chủ động, bài bản xây dựng kế hoạch tổ chức sơ kết, tổng kết định kỳ và đột xuất về công tác lãnh đạo phát triển văn hóa, coi đây là một nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ các địa phương.

Hai là, qua các đợt sơ kết, tổng kết, các tỉnh, thành ủy cần rút ra bài học kinh nghiệm, phát hiện các mô hình sáng tạo, cách làm hiệu quả để nhân rộng; đồng thời đề xuất các giải pháp điều chỉnh, bổ sung phù hợp với bối cảnh phát triển và yêu cầu thực tiễn.

Ba là, các tỉnh, thành ủy cần xác định rõ trách nhiệm của từng ban, ngành, đơn vị liên quan trong việc chủ trì, phối hợp tổ chức các hoạt động sơ kết, tổng kết, đồng thời tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng tổng kết, đánh giá cho đội ngũ cán bộ phụ trách lĩnh vực văn hóa.

KẾT LUẬN

Sự lãnh đạo của tỉnh, thành ủy vùng ĐBSH đối với phát triển văn hóa là toàn bộ hoạt động của tỉnh, thành ủy, BTV tỉnh, thành ủy với sự tham gia của các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, các tổ chức trong HTCT, tổ chức có liên quan và nhân dân địa phương trong xây dựng, ban hành các nghị quyết, quyết định, kết luận của tỉnh, thành ủy, BTV tỉnh, thành ủy về phát triển văn hóa; lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát nhằm thực hiện thắng lợi các nghị quyết, quyết định, kết luận đó để phát huy sức mạnh tổng hợp của cả HTCT trong mục tiêu phát triển văn hóa tại địa phương. Sự lãnh đạo đó còn bao gồm việc điều phối các nguồn lực, xây dựng cơ chế, chính sách và tạo lập môi trường xã hội thuận lợi cho các lực lượng trong xã hội cùng tham gia phát triển văn hóa.

Thời gian qua, các tỉnh, thành ủy ở vùng ĐBSH đã thể hiện rõ sự quan tâm lãnh đạo phát triển văn hóa thông qua việc ban hành các nghị quyết chuyên đề, định hướng chiến lược về bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa, phát triển công nghiệp văn hóa, xây dựng con người văn hóa, phát triển môi trường văn hóa lành mạnh. Tuy nhiên, sự lãnh đạo này ở một số nơi vẫn còn bộc lộ những hạn chế, như tư duy còn nặng về hành chính, thiếu các giải pháp mang tính đột phá, phương thức tổ chức thực hiện còn hình thức, hiệu quả phối hợp chưa cao. Các tỉnh, thành ủy trong vùng đã nhận diện được những tồn tại này và đang từng bước đề ra các giải pháp khắc phục phù hợp với tình hình thực tiễn.

Tăng cường sự lãnh đạo của các tỉnh, thành ủy vùng ĐBSH đối với phát triển văn hóa trong thời gian tới đạt chất lượng, hiệu quả cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp. Trong đó, có thể nghiên cứu và thực hiện các giải pháp do luận án đề xuất.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Trần Văn Vững (2023), “Tỉnh ủy Bắc Ninh lãnh đạo phát huy di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, (Chuyên đề tháng 11), tr.164-169.
2. Trần Văn Vững (2024), “Phát huy truyền thống quê hương văn hiến, xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bắc Ninh đoàn kết, sáng tạo, năng động trong hội nhập và phát triển”, *Tạp chí Cộng sản điện tử*, ngày 20/02.
3. Trần Văn Vững (2024), “Xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, con người Bắc Ninh đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững”, *Tạp chí Cộng sản điện tử*, ngày 10/10.
4. Trần Văn Vững (2025), “Tỉnh ủy, thành ủy vùng đồng bằng sông Hồng lãnh đạo phát huy giá trị di sản văn hóa gắn với phát triển du lịch giai đoạn hiện nay”, *Tạp chí Nghiên cứu Triết học* (19), tr.82-88.